BỘ TÀI CHÍNH TỔNG CỤC THUẾ	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 2864/TCT-CS V/v vướng mắc về quản lý thuế, thuế TNCN và xử lý vi phạm hành chính về thuế.	*Hà Nội, ngày 28 tháng 7 năm 2014*

Kính gửi: Cục Thuế thành phố Đà Nẵng.

Tổng cục Thuế nhận được công văn số 1147/CT-THNVDT ngày 27/3/2014 của Cục thuế TP Đà Nẵng về các vướng mắc trong quá trình tập huấn quy định mới về quản lý thuế, thuế TNCN, xử lý vi phạm hành chính về thuế. Về vấn đề này, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

1. Về điều chỉnh Tờ khai thuế đối với loại thuế có quyết toán năm

Căn cứ khoản 5 Điều 10 Thông tư số 156/2013/TT-BTC ngày 6/11/2013 của Bộ Tài chính về quản lý thuế hướng dẫn về việc khai bổ sung hồ sơ khai thuế:

"a) Sau khi hết hạn nộp hồ sơ khai thuế theo quy định, người nộp thuế phát hiện hồ sơ khai thuế đã nộp cho cơ quan thuế có sai sót thì được khai bổ sung hồ sơ khai thuế.

Đối với loại thuế có kỳ quyết toán thuế năm: Trường hợp chưa nộp hồ sơ khai quyết toán thuế năm thì người nộp thuế khai bổ sung hồ sơ khai thuế tạm nộp của tháng, quý có sai sót, đồng thời tổng hợp số liệu khai bổ sung vào hồ sơ khai quyết toán thuế năm. Trường hợp đã nộp hồ sơ khai quyết toán thuế năm thì chỉ khai bổ sung hồ sơ khai quyết toán thuế năm. Trường hợp hồ sơ khai bổ sung hồ sơ quyết toán thuế năm làm giảm số thuế phải nộp nếu cần xác định lại số thuế phải nộp của tháng, quý thì khai bổ sung hồ sơ khai tháng, quý và tính lại tiền chậm nộp (nếu có).

...

c.2) Trường hợp người nộp thuế khai bổ sung hồ sơ khai thuế làm tăng tiền thuế phải nộp thì lập hồ sơ khai bổ sung và tự xác định tiền chậm nộp căn cứ vào số tiền thuế phải nộp tăng thêm, số ngày chậm nộp và mức tính chậm nộp theo quy định. Trường hợp người nộp thuế không tự xác định hoặc xác định không đúng số tiền chậm nộp thì cơ quan thuế xác định số tiền chậm nộp và thông báo cho người nộp thuế biết..."

Căn cứ hướng dẫn trên thì sau khi hết hạn nộp hồ sơ khai thuế, nếu người nộp thuế phát hiện hồ sơ khai thuế đã nộp cho cơ quan thuế có sai sót thì được khai bổ sung hồ sơ khai thuế. Trường hợp khai bổ sung làm tăng số tiền thuế phải nộp thì người nộp thuế tự xác định số tiền thuế phải nộp theo quy định.

Đối với hồ sơ khai bổ sung quyết toán năm làm giảm số thuế phải nộp thì nếu người nộp thuế cần xác định số tiền thuế phải nộp của các tờ khai tháng, quý trong năm thì khai bổ sung các tờ khai tháng, quý và tính lại số tiền phạt, tiền chậm nộp (nếu có). Trường hợp người nộp thuế không tự xác định hoặc xác định không đúng số tiền phạt, tiền chậm nộp thì cơ quan thuế sẽ thực hiện việc xác định tiền nộp chậm và thông báo cho người nộp thuế biết.

2. Điều chỉnh thông tin đăng ký thuế

Tại Điều 9 Thông tư số 156/2013/TT-BTC nêu trên hướng dẫn về việc thay đổi, bổ sung thông tin đăng ký thuế:

"Người nộp thuế trong quá trình sản xuất kinh doanh, khi có thay đổi, bổ sung số tài khoản tại các ngân hàng thương mại, tổ chức tín dụng thì phải thông báo cho cơ quan Thuế trực tiếp quản lý trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày phát sinh sự thay đổi tại Tờ khai điều chỉnh, bổ sung thông tin đăng ký thuế theo mẫu số 08-MST ban hành kèm theo Thông tư này (thay thế Tờ khai điều chỉnh đăng ký thuế mẫu số 08-MST ban hành kèm theo Thông tư số 80/2012/TT-BTC ngày 22/5/2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Luật Quản lý thuế về đăng ký thuế)."

Tại Điều 7 Thông tư số 166/2013/TT-BTC ngày 15/11/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc xử phạt đối với hành vi chậm nộp hồ sơ đăng ký thuế, chậm thông báo thay đổi thông tin trong hồ sơ đăng ký thuế so với thời hạn quy định.

Căn cứ theo các quy định trên thì người nộp thuế chậm thông báo thay đổi tài khoản mở tại Ngân hàng Thương mại hoặc Tổ chức tín dụng (là thông tin trong hồ sơ đăng ký thuế) so với thời hạn quy định thì thuộc hành vi xử phạt vi phạm hành chính về thuế và bị xử phạt theo quy định.

3. Về đăng ký phương pháp tính thuế GTGT

Tại điểm 3d Điều 12 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính về thuế GTGT hướng dẫn về phương pháp khấu trừ thuế GTGT: "Trong thời gian 5 ngày làm việc kể từ ngày nhận được Thông báo về việc áp dụng phương pháp khấu trừ, cơ quan thuế phải có văn bản thông báo cho doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở kinh doanh biết việc chấp thuận hay không chấp thuận Thông báo về việc áp dụng phương pháp khấu trừ thuế."

Căn cứ theo quy định nêu trên, cơ quan thuế phải có văn bản thông báo cho doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở kinh doanh biết việc chấp thuận hay không chấp thuận Thông báo về việc áp dụng phương pháp khấu trừ thuế theo quy định.

4. Về thuế TNCN

4.1 Về mẫu biểu quyết toán thuế TNCN.

Tại Thông tư số 28/2011/TT-BTC ngày 28/2/2011 của Bộ Tài chính về quản lý thuế đã ban hành mẫu số 09/KK-TNCN về khai quyết toán thuế TNCN;

Tại Thông tư số 156/2011/TT-BTC ngày 28/2/2011 của Bộ Tài chính về quản lý thuế đã ban hành mẫu số 09/KK-TNCN về khai quyết toán thuế TNCN áp dụng cho kỳ tính thuế năm 2014 trở đi;

Căn cứ các quy định trên, đề nghị Cục Thuế thành phố Đà Nẵng thực hiện theo các văn bản hướng dẫn về việc khai quyết toán thuế TNCN.

4.2 Về trách nhiệm của tổ chức Việt Nam ký hợp đồng mua dịch vụ của nhà thầu nước ngoài không hoạt động tại Việt Nam.

Tại Điều 27 Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15/8/2013 của Bộ Tài chính về thuế TNCN hướng dẫn về trách nhiệm của tổ chức Việt Nam ký hợp đồng mua dịch vụ của nhà thầu nước ngoài không hoạt động tại Việt Nam:

"Tổ chức được thành lập và hoạt động theo pháp luật Việt Nam (sau đây gọi tắt là bên Việt Nam) có ký hợp đồng mua dịch vụ của nhà thầu nước ngoài mà nhà thầu đó có ký hợp đồng lao động với người nước ngoài làm việc tại Việt Nam thì bên Việt Nam có trách nhiệm thông báo cho nhà thầu nước ngoài về nghĩa vụ nộp thuế thu nhập cá nhân của người lao động nước ngoài và về trách nhiệm cung cấp các thông tin về người lao động nước ngoài, gồm: danh sách, quốc tịch, số hộ chiếu, thời gian làm việc, công việc đảm nhận, thu nhập cho bên Việt Nam để bên Việt Nam cung cấp cho cơ quan thuế chậm nhất trước 07 ngày kể từ ngày cá nhân nước ngoài bắt đầu làm việc tại Việt Nam."

Đề nghị Cục thuế thành phố Đà Nẵng hướng dẫn người nộp thuế là Bên Việt Nam có ký hợp đồng mua dịch vụ của nhà thầu nước ngoài mà nhà thầu đó có ký hợp đồng lao động với người nước ngoài làm việc tại Việt Nam thì bên Việt Nam có trách nhiệm thông báo cho nhà thầu nước ngoài về nghĩa vụ nộp thuế thu nhập cá nhân của người lao động nước ngoài và về trách nhiệm cung cấp các thông tin về người lao động nước ngoài theo đúng quy định.

Về việc xây dựng mẫu biểu khai các thông tin của cá nhân là người nước ngoài lao động tại Việt Nam theo đề nghị của Cục Thuế thành phố Đà Nẵng, Tổng cục Thuế ghi nhận, nghiên cứu để đưa vào các văn bản hướng dẫn về thuế Thu nhập cá nhân.

Tổng cục Thuế trả lời để Cục Thuế thành phố Đà Nẵng được biết/.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Vụ PC, KK&KTT, TNCN- TCT;
- Lưu: VT, CS (3b).

KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG

BỘ TÀI CHÍNH TỔNG CỤC THUẾ

Cao Anh Tuấn